

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2021/HS-PT

Ngày: 20-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Uyên Thy.

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Vũ Tất Trình
2. Ông Trần Minh Châu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 203/2021/HSPT ngày 13/5/2021, đối với bị cáo Dương Thế H và bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HSST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị cáo bị kháng nghị:**

1. **Dương Thế H**, giới tính: nam; sinh ngày: 09/4/1990, tại thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 107 đường T, phường M, quận G, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: công nhân; con ông Dương Văn T1 và bà Nguyễn Kim P; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giam từ ngày 06/7/2020 (có mặt).

2. **Nguyễn Văn T**, giới tính: nam; sinh ngày: 21/9/1990, tại tỉnh Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 964 đường K, phường B, quận T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Đặng Thị Thu N; có vợ và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giam từ ngày 06/7/2020 (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Phương T2 và bà Nguyễn Trần Phương L, nhưng không có kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn hộ RS7 07-10 thuộc chung cư RS (địa chỉ: 239 đường B, phường H, quận P, thành phố H) của bà Châu Giai D đứng tên sở hữu. Ngày 16/4/2020, bà Châu Giai D cho ông Nguyễn Quốc T3 thuê, ông Nguyễn Quốc T3 cho ông Nguyễn Trọng N1 thuê. Sau

đó, ông Nguyễn Trọng N1 cho Nguyễn Văn T thuê lại với giá 9.500.000 đồng/tháng, cả hai thỏa thuận miệng chưa làm hợp đồng, chưa thanh toán tiền thuê.

Khoảng 18 giờ ngày 04/7/2020, ông Nguyễn Trọng N1 giao thẻ từ căn hộ RS7 07-10 chung cư RS cho Nguyễn Văn T sử dụng. Khi đến căn hộ, Nguyễn Văn T thấy tại phòng ngủ số 02 có dán sẵn nút cách âm, nên nảy sinh ý định cho thuê phòng để làm phòng nghe nhạc, sử dụng ma túy (thường gọi là phòng bay) với giá từ 2.500.000 đồng đến 3.000.000 đồng/12 tiếng kèm theo 10 chai nước suối, 10 lon coca, 01 rô bánh.

Khoảng 10 giờ ngày 05/7/2020, Nguyễn Văn T cùng bạn là Trần Minh K đến căn hộ dọn dẹp, vệ sinh, sau đó cả hai đến khu vực chợ NT, đường K, quận M mua 02 đèn chớp với giá 650.000 đồng/cái, Nguyễn Văn T hết tiền nên mượn tiền Trần Minh K để trả. Sau đó, Nguyễn Văn T về gắn đèn, loa nghe nhạc vào phòng ngủ số 02, trang bị thêm nệm, gối rồi gọi điện thoại, nhắn tin cho bạn bè gồm Đậu Thành Đ, Phạm Thế T4, Trịnh Quang Đ1, Nguyễn Như H2, Bùi Xuân C đến ăn nhậu và khai trương phòng bay. Trần Minh K rủ bạn là Lê Thị Thu T5, Dương Thế H đến căn hộ của Nguyễn Văn T, Trần Minh K nói với Dương Thế H là Nguyễn Văn T khai trương phòng bay. Khoảng 20 giờ cùng ngày, lần lượt Trịnh Quang Đ1, Dương Thế H, Phạm Thế T4, Nguyễn Như H2 và Đậu Thành Đ điều khiển xe chở bạn gái là Trần Kim N2 đến căn hộ của Nguyễn Văn T.

Tại căn hộ RS7 07-10 chung cư RS, Nguyễn Văn T, Trần Minh K, Dương Thế H, Đậu Thành Đ, Trần Kim N2, Phạm Thế T4, Nguyễn Như H2, Trịnh Quang Đ1 cùng ăn nhậu. Khi đang nhậu, Dương Thế H đưa cho Nguyễn Văn T 01 gói nylon chỉ đồ bên trong chứa ma túy khay để mọi người sử dụng. Do thấy số lượng ma túy ít và mọi người đang nhậu, nên Nguyễn Văn T không nhận, Dương Thế H cất gói ma túy vào túi đeo chéo của mình. Trong lúc nhậu, Phạm Thế T4 góp 500.000 đồng, Đậu Thành Đ góp 500.000 đồng, Nguyễn Như H2 góp 200.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn T để phụ tiền ăn uống. Nguyễn Văn T nhận số tiền 1.200.000 đồng rồi đưa qua cho Trần Minh K để trả tiền mua 02 bộ đèn chớp. Lúc này, Trần Minh K đang sử dụng điện thoại không để ý, nên đưa qua cho Dương Thế H ngồi bên cạnh. Dương Thế H nhận tiền và nghĩ rằng đây là số tiền Nguyễn Văn T gom của mọi người để mua ma túy sử dụng chung, nên khoảng 22 giờ cùng ngày, Dương Thế H gọi điện thoại qua mạng xã hội Facebook cho một người thanh niên tên P sử dụng tài khoản “Phuong Nguyen” hỏi mua nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc. P hẹn Dương Thế H giao ma túy ở đường A, phường B, quận T. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, Dương Thế H điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-856.41 đến điểm hẹn gặp P mua 01 gói ma túy khay giá 2.000.000 đồng và 10 viên thuốc lắc giá 2.000.000 đồng. Dương Thế H trả cho P 2.000.000 đồng tiền gói ma túy khay, còn tiền mua mười (10) viên thuốc lắc Dương Thế H nợ do hết tiền. Dương Thế H điều khiển xe quay về căn hộ RS7 07-10 chung cư RS thì thấy mọi người vẫn đang nhậu. Dương Thế H đưa ma túy cho Nguyễn Văn T thì Nguyễn Văn T không nhận nói để vào phòng chơi nên Dương Thế H cất ma túy vào túi đeo chéo của mình.

Đến khoảng 23 giờ, Nguyễn Văn T nói mọi người vào phòng số 02 để nghe nhạc, còn Trần Minh K đi xuống tầng trệt đón bạn là Lê Thị Thu T5 lên căn hộ. Trong phòng số 02 có Nguyễn Như H2 đang nằm ngủ, Nguyễn Văn T, Dương Thế H, Phạm Thế T4, Trịnh Quang Đ1 mở đèn chớp, nghe nhạc. Lúc này, Dương Thế H đưa cho Nguyễn Văn T ba gói ma túy, Nguyễn Văn T nhận lấy rồi để ba gói ma túy ngay nền nhà cạnh nệm và nói đợi mọi người đến đầy đủ rồi sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 40 phút, Bùi Xuân C điều khiển xe gắn máy biển số 47B2-356.57 đến, Nguyễn Văn T xuống đón Bùi Xuân C lên phòng chơi. Nguyễn Văn T lấy gói nylon chỉ đồ chứa ma túy khay đổ một ít ra đĩa sứ, hơ lửa, dùng thẻ cà nhuỷen ma túy rồi chia ra nhiều hàng để Nguyễn Văn T, Trần

Minh K, Dương Thế H, Đậu Thành Đ, Bùi Xuân C, Phạm Thế T4, Nguyễn Như H2 cùng sử dụng. Riêng Trịnh Quang Đ1, Lê Thị Thu T5, Trần Kim N2 không sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại Nguyễn Văn T để chung với hai gói ma túy trên nền nhà. Đến khoảng 00 giờ ngày 06/7/2020, bảo vệ chung cư đến nhắc nhở yêu cầu không mở nhạc gây ồn ào nên mọi người tắt nhạc đi ra ngoài phòng khách tiếp tục ăn nhậu, riêng Trần Kim N2 qua phòng số 1 ngủ, Bùi Xuân C, Nguyễn Như H2 ngủ ở phòng số 2. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, Công an phường H, quận P tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ RS7 07-10 chung cư RS, phát hiện trong lồng máy giặt ở ban công căn hộ có 01 gói nylon chỉ đỏ chứa tinh thể không màu (m1); một (01) gói nylon chỉ xanh chứa tinh thể không màu (m2) và một (01) gói nylon chỉ đỏ chứa 10 viên nén hình tròn màu xanh (m3) và hai bộ đèn chớp.

Tại cơ quan điều tra, Dương Thế H khai nhận: Khi công an vào kiểm tra, Dương Thế H không đem 03 gói nylon chứa ma túy cất giấu và cũng không biết ai đem giấu 03 gói ma túy vào lồng máy giặt ở ban công căn hộ. Ba gói ma túy thu giữ trong lồng máy giặt là 03 gói ma túy Dương Thế H đưa cho Nguyễn Văn T. Gói nylon chứa ma túy khay chỉ đỏ là Dương Thế H mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại quán Bar 85 ở đường Q, quận G để bản thân sử dụng, còn lại một ít. Khi nghe Trần Minh K nói Nguyễn Văn T (Dương Thế H quen biết khi đi chơi bida) khai trương phòng bay nên mang đến để sử dụng cùng mọi người. Khi thấy đông người, số ma túy mang theo không đủ nên khi Nguyễn Văn T đưa cho Trần Minh K 1.200.000 đồng, Trần Minh K đưa lại số tiền cho Dương Thế H thì Dương Thế H nghĩ rằng số tiền này đưa để mua ma túy sử dụng chung. Sau đó, Dương Thế H một mình liên hệ và đi gặp Phương mua nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc đem về căn hộ của Nguyễn Văn T để mọi người sử dụng. Dương Thế H đã mua ma túy của Phương khoảng 4 đến 5 lần, mỗi lần mua một chাম ma túy khay với giá 1.000.000 đồng.

Nguyễn Văn T khai nhận: Mục đích Nguyễn Văn T thuê căn hộ để ở và thiết kế phòng nghe nhạc, sử dụng ma túy cho khách thuê lấy tiền. Ngày 05/7/2020, Nguyễn Văn T mời bạn bè đến ăn nhậu, khai trương phòng bay, không thu tiền thuê. Do chưa có khách thuê nên chưa có tiền thu lợi. Khi công an vào kiểm tra, Nguyễn Văn T chỉ bỏ hai (02) bộ đèn chớp vào lồng máy giặt, còn ba (03) gói nylon chứa ma túy Nguyễn Văn T không bỏ vào và cũng không biết ai bỏ vào lồng máy giặt ở ban công căn hộ. Ba gói nylon chứa ma túy này chính là ba (03) gói ma túy Dương Thế H đưa cho Nguyễn Văn T.

Trần Minh K, Phạm Thế T4, Đậu Thành Đ, Nguyễn Như H2, Bùi Xuân C, Trần Kim N2, Lê Thị Thu T5 khai nhận: Phạm Thế T4 góp 500.000 đồng, Đậu Thành Đ góp 500.000 đồng, Nguyễn Như H2 góp 200.000 đồng cho Nguyễn Văn T để phụ tiền mua bia, đồ ăn chứ không góp tiền mua ma túy. Trần Minh K, Đậu Thành Đ, Phạm Thế T4, Bùi Xuân C, Nguyễn Như H2 cùng sử dụng ma túy với Nguyễn Văn T, Dương Thế H tại phòng số 02, riêng Lê Thị Thu T5, Trần Kim N2, Trịnh Quang Đ1 không sử dụng ma túy.

Theo Kết luận giám định số 1148/KLGD-H ngày 24/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: 02 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Dương Thế H, Lê Duy H3 (Điều tra viên), Châu T6 (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường H, quận P. Bên trong có:

- Gói 01: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6280 gam, loại Ketamine.

- Gói 02: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5047 gam, loại Ketamine. Mười (10) viên nén

hình tròn màu xanh được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có tổng khối lượng 3,9716 gam, không đủ cơ sở để kết luận.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HSST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

\* Áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo: Dương Thế H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2020;

\* Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2020;

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo.

Ngoài ra, Bản án Hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/4/2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 26/QĐ-VKS với nội dung kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HSST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân quận P và đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung do Trần Minh K có hành vi đồng phạm với Nguyễn Văn T và cần xem xét toàn diện vai trò của Dương Thế H trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Dương Thế H trình bày: Ngày 05/7/2002, Trần Minh K rủ Dương Thế H đến khai trương phòng bay tại căn hộ RS7 07-10 thuộc chung cư RS, Dương Thế H có đem theo ma túy nhưng Nguyễn Văn T chê ít. Sau đó, Trần Minh K đưa cho bị cáo 1.200.000 đồng và Dương Thế H dùng số tiền này để mua thêm ma túy.

Bị cáo Nguyễn Văn T trình bày: Nguyễn Văn T rủ Trần Minh K cùng đến dọn dẹp tại căn hộ RS7 07-10 thuộc chung cư RS do bị cáo thuê. Sau đó, Trần Minh K cùng Nguyễn Văn T đi mua 02 đèn chớp với giá 650.000 đồng/cái, do Nguyễn Văn T không có đủ tiền nên Trần Minh K đã trả tiền đèn chớp tổng cộng là 1.300.000 đồng. Đến tối, cả hai rủ thêm nhóm bạn đến khai trương phòng bay, Nguyễn Văn T đưa cho Trần Minh K 1.200.000 đồng, Trần Minh K đưa lại cho Dương Thế H, Dương Thế H lấy tiền này đi mua ma túy.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 26/QĐ-VKS ngày 27/4/2021 và phát biểu: Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân quận P đã xét xử các bị cáo Dương Thế H và Nguyễn Văn T về các tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, trong vụ án vẫn còn có đối tượng Trần Minh K đã có những hành vi liên quan trong vụ án nhưng chưa được điều tra xử lý theo thẩm quyền. Bởi lẽ, Nguyễn Văn T và Trần Minh K đều khai nhận về việc

sửa phòng ngủ của căn hộ RS7 07-10 thuộc chung cư RS mục đích là để sử dụng ma túy. Trong đó, Trần Minh K đã có hành vi như cùng đi mua đèn chớp và trả tiền thay cho Nguyễn Văn T. Sau đó, Trần Minh K lại nhắn tin cho một số đối tượng khác là Lê Thị Thu T5, Dương Thế H đến để sử dụng ma túy tại đây; đồng thời, sau khi Nguyễn Văn T nhận tiền từ các đối tượng Phạm Thế T4, Nguyễn Như H2 và Đậu Thành Đ, Nguyễn Văn T đã đưa cho Trần Minh K, Trần Minh K đưa cho Dương Thế H và Dương Thế H dùng tiền này để mua tiếp ma túy cụ thể là một gói nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc về cho cả nhóm sử dụng do số lượng ma túy mà bị cáo Dương Thế H mang đến lúc đầu là không đủ. Mặc dù, trong quá trình điều tra, Trần Minh K khai là không đồng ý khi Nguyễn Văn T rủ cùng kinh doanh phòng số 2 để sử dụng ma túy nhưng việc Trần Minh K vẫn mặc nhiên cùng Nguyễn Văn T mua các trang thiết bị để sửa chữa lại phòng nhằm thuận lợi cho việc sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời gọi người đến để cùng sử dụng trái phép chất ma túy và trực tiếp chuyển tiền của mọi người cùng góp chung lại để đưa cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T đưa cho Trần Minh K, để Trần Minh K đưa lại cho Dương Thế H để mua ma túy. Do đó, hành vi của Trần Minh K cần được cấp sơ thẩm điều tra xử lý nhưng chưa được làm rõ về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cùng với bị cáo Nguyễn Văn T trong vụ án.

Đối với bị cáo Dương Thế H: Quá trình điều tra xác định, Dương Thế H đã được đối tượng Trần Minh K rủ đến căn hộ của bị cáo Nguyễn Văn T để sử dụng ma túy, Dương Thế H trực tiếp mang đến một gói nylon chứa 0,6280 gam Ketamine để đưa cho Nguyễn Văn T. Sau khi nhận thấy không đủ ma túy sử dụng thì Dương Thế H lại tiếp tục nhận tiền từ Trần Minh K và đi mua tiếp số lượng ma túy khác là một gói nửa hộp năm ma túy khay và một gói chứa 10 viên thuốc lắc, giám định là 2,5047 gam Ketamine đem về căn hộ để đưa cho cả nhóm sử dụng. Nhưng cũng chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ về động cơ này là còn thiếu sót, cần phải được điều tra đầy đủ để xem xét một cách toàn diện vai trò của bị cáo Dương Thế H trong vụ án này.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận Quyết định kháng nghị số 26/KN-VKS-P7 ngày 27/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân quận P để điều tra lại theo thủ tục chung do cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra không đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và người phạm tội, vi phạm nghiêm trọng mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Các bị cáo Dương Thế H, Nguyễn Văn T không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên mức hình phạt cũng như tội danh đã xét xử đối với các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 30/3/2021, Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm. Ngày 27/4/2021, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị số 26/QĐ-VKS đối với bản án sơ thẩm. Quyết định kháng nghị được ban hành trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thế H, bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng

00 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, Công an phường H, quận P tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ RS7 07-10 thuộc chung cư RS (địa chỉ số 239 đường B, phường H, quận P) phát hiện Dương Thế H có hành vi tàng trữ 3,1327 gram ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Dương Thế H khai số ma túy trên do Dương Thế H mua và tàng trữ để sử dụng.

Nguyễn Văn T khai nhận Nguyễn Văn T thuê căn hộ RS7 07-10, thấy phòng ngủ số 2 của căn hộ có dán sẵn mứt cách âm nên nảy sinh ý định cho thuê phòng để làm phòng nghe nhạc, sử dụng ma túy (thường gọi là phòng bay). Sau đó, Nguyễn Văn T cùng Trần Minh K đến căn hộ dọn dẹp và đi đến chợ NT để mua 02 đèn chớp với giá là 650.000 đồng/cái, do Nguyễn Văn T hết tiền nên mượn tiền của Trần Minh K trả. Sau khi lắp xong đèn chớp, loa nghe nhạc, Nguyễn Văn T và Trần Minh K cùng rủ thêm nhóm bạn đến để ăn nhậu khai trương phòng bay, trong đó có Dương Thế H là do Trần Minh K rủ đến.

Khi đang nhậu, Dương Thế H đưa cho Nguyễn Văn T 01 gói nylon chỉ đỏ bên trong chứa ma túy khay để mọi người sử dụng, nhưng thấy số lượng ma túy ít, nên Nguyễn Văn T không nhận, Dương Thế H cất gói ma túy vào túi đeo chéo của mình. Trong lúc nhậu, Phạm Thế T4 góp 500.000 đồng, Đậu Thành Đ góp 500.000 đồng, Nguyễn Như H2 góp 200.000 đồng đưa cho Nguyễn Văn T để phụ tiền ăn uống. Nguyễn Văn T nhận số tiền 1.200.000 đồng rồi đưa qua cho Trần Minh K, Trần Minh K đưa qua cho Dương Thế H ngồi bên cạnh. Dương Thế H nhận tiền và gọi điện thoại qua mạng xã hội Facebook cho một người thanh niên tên Phương sử dụng tài khoản “Phuong Nguyen” hỏi mua nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc. Phương hẹn Dương Thế H giao ma túy ở đường A, phường B, quận T. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, Dương Thế H điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-856.41 đến điểm hẹn gặp Phương mua 01 gói ma túy khay giá 2.000.000 đồng và 10 viên thuốc lắc giá 2.000.000 đồng. Dương Thế H trả cho Phương 2.000.000 đồng tiền gói ma túy khay, còn tiền mua mười (10) viên thuốc lắc Dương Thế H nợ do hết tiền. Dương Thế H điều khiển xe quay về căn hộ RS7 07-10 chung cư RS.

Như vậy, hành vi của bị cáo Dương Thế H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T khai đã đi cùng Trần Minh K để mua đèn chớp lắp trang trí vào phòng số 2 căn hộ RS7 07-10 chung cư RS và Trần Minh K đã đưa Nguyễn Văn T số tiền mua đèn là 650.000 đồng x 2 cái = 1.300.000 đồng. Sau đó, vào lúc 20 giờ cùng ngày Nguyễn Văn T rủ thêm các đối tượng là Đậu Thành Đ, Phạm Thế T4, Trịnh Quang Đ1, Nguyễn Như H2, Bùi Xuân C; Trần Minh K rủ các đối tượng Dương Thế H, Lê Thị Thu T5 để khai trương phòng bay. Trong lúc ăn nhậu, Phạm Thế T4, Đậu Thành Đ và Nguyễn Như H2 góp tiền là 1.200.000 đồng đưa Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T đưa qua Trần Minh K, Trần Minh K đưa cho Dương Thế H và Dương Thế H lấy số tiền này để mua nửa hộp năm ma túy khay và 10 viên thuốc lắc mang về cho cả nhóm sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy như sau: Mặc dù Trần Minh K khai không có ý kiến khi Nguyễn Văn T rủ làm phòng sử dụng ma túy, nhưng Trần Minh K vẫn đi cùng Nguyễn Văn T mua đèn chớp để lắp vào phòng sử dụng ma túy và khi nhận 1.200.000 đồng từ Nguyễn Văn T, Trần Minh K đã chuyển số tiền này đưa cho Dương Thế H để đi mua ma túy. Việc Trần Minh K khai nhận số tiền 1.200.000 đồng từ Nguyễn Văn T để trả tiền mua đèn cũng không phù hợp (tiền mua đèn là

1.300.000 đồng), vì Trần Minh K đã đưa lại toàn bộ số tiền 1.200.000 đồng cho Dương Thế H và Dương Thế H dùng tiền này để mua ma túy.

[4] Như vậy, Trần Minh K có dấu hiệu đồng phạm với Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên cần điều tra làm rõ hành vi của Trần Minh K, nếu có căn cứ thì xử lý theo pháp luật. Ngoài ra, khi Dương Thế H đến căn hộ RS07-10, Dương Thế H có đem theo một gói nylon chứa 0,628g Ketamine đưa Nguyễn Văn T, tiếp theo Dương Thế H nhận tiền và đi mua ma túy đem về để cả nhóm sử dụng (giám định là 2,5047g ketamine), nên cần điều tra làm rõ để xem xét vai trò của Dương Thế H trong vụ án. Xét thấy việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, nên cần hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để điều tra xét xử lại như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HSST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh để chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Thế H, bị cáo Nguyễn Văn T đến khi Viện Kiểm sát nhân dân quận P thụ lý lại hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- |                                |     |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC;                      | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại TP.HCM;     | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại TP.HCM;    | (2) |
| - VKSND TP.HCM;                | (2) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM;           | (1) |
| - P.PC53 - CATP;               | (1) |
| - TAND quận P;                 | (1) |
| - VKSND quận P;                | (1) |
| - Công an quận P;              | (1) |
| - Chi cục THADS quận P;        | (1) |
| - Bị cáo;                      | (2) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú;      | (2) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). | (6) |

**Phạm Uyên Thy**